

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN TP

TỈNH BÌNH THUẬN

Bản án số: **116/2022/HSST**

Ngày 16/8/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàn Kiếm

Các Hội thẩm nhân D:

1. Ông Nguyễn Nam Tiến
2. Ông Phạm Văn Minh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện TP

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Ông Trần
Hải Điền, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP xét
xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 96/2022/HSST, ngày 27 tháng 7
năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐXXST-HS ngày 29
tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thái C, Sinh năm 1989 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn SH 01, xã PD, huyện TN, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp:
làm thuê; Học vấn: 9/12; D tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch:
Việt Nam; con ông Nguyễn Thái T và bà Nguyễn Thị Thái T; tiền án, tiền sự:
không; bị tạm giữ từ ngày 23 tháng 12 năm 2018 đến ngày 01 tháng 01 năm 2019;
bị tạm giam từ ngày 19 tháng 5 năm 2022; có mặt.

Người bị hại: Công ty QĐ, TQ

Đại diện theo pháp luật: Ông L L Q

Nơi cư trú: Thôn VP, xã VT, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 22 tháng 12 năm 2018, Văn Thành D đang chăm sóc vợ tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận thì Trần Đình C1 gọi đến hỏi thăm, D rủ C1 có đi trộm cắp tài sản tại nhà máy Nhiệt điện VT 1, C1 lúc đầu không đồng ý mà bảo D liên hệ với Nguyễn Thái C để hỏi xem C có đi không, sau đó gọi lại cho C1 biết. D gọi điện thoại cho Nguyễn Thái C và hỏi “Có đi làm không”, C hiểu D muốn rủ C đi trộm cắp tài sản tại Nhà máy Nhiệt điện VT 1 nên C đồng ý. D gọi điện thoại cho C1 thông báo C đồng ý đi trộm cắp tài sản, sau khi nghe D thông báo thì C1 đồng ý đi trộm cắp tài sản. Sau đó, D rủ thêm H (chưa rõ lai lịch, là người cùng đi chăm sóc vợ cùng với Văn Thành D tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận) cùng đi trộm cắp tài sản, H đồng ý. Khoảng 18 giờ ngày 22 tháng 12 năm 2018, D điều khiển xe mô tô biển số 86B1-41925 chở H đến quán cà phê Không Tên ở khu vực ngã 3, xóm Bẩy thuộc thôn VP, xã VT, huyện TP gặp C. D gọi điện cho C1 biết D đang uống cà phê cùng với H và C, C1 nói D: “Tụi mày ở đó đợi tao” và rủ Nguyễn Văn S đi trộm cắp tài sản, S đồng ý. C1 điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 72G1-01122 chở S đến quán cà phê Không Tên gặp D, H và C. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 86B1-41925 chở H và C, C1 điều khiển xe mô tô biển số 72G1-01122 chở S cùng đi đến cổng nhà máy Nhiệt điện VT 1 thì C đem xe máy đi gửi. C1 nhớ lại bỏ quên điện thoại tại tiệm tạp hóa nên C1 quay lại lấy. D, H, C và S thuê xe taxi chở cả nhóm đến đoạn đường nội bộ phía sau kho vật tư của Công ty QĐ đang thi công tại công trình của Nhà máy Nhiệt điện VT 1, cả nhóm xuống xe chờ C1 đến. Đến 22 giờ cùng ngày, C1 gọi điện cho Bùi Hữu Q1 rủ Q1 đi trộm cắp tài sản, Q1 đồng ý. Tiếp tục C1 điều khiển xe mô tô đến gặp D, H, C và S và ngồi đợi Q1 đến. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày Q1 điều khiển xe mô tô đến gặp nhóm của C1 và cùng nhau leo qua hàng rào nhà máy Nhiệt điện VT 1 để đến kho vật tư công ty QĐ để trộm cắp tài sản nhưng do nhìn thấy có bảo vệ đang đi tuần tra nên C gọi cả nhóm quay ra lại để chờ cơ hội đột nhập vào, riêng C1 vẫn ở lại kho vật tư đợi khi nào không còn bảo vệ thì C1 gọi điện báo cho cả nhóm biết. Đến khoảng hơn 00 giờ ngày 23 tháng 12 năm 2018, C1 gọi điện cho D kêu cả nhóm vào trộm cắp tài sản. D, S, C, H và Q1 tiếp tục leo qua hàng rào nhà máy Nhiệt điện VT 1 vào bên trong, C dẫn đầu nhóm đến vị trí nơi có các thang nhôm trong kho vật tư thuộc Công ty QĐ rồi cả nhóm khiêng trộm các thang nhôm và các thanh kim loại đưa ra ngoài. Trong lúc D, C1, C, S, Q1 và H đang vận chuyển tài sản trộm cắp ra ngoài hàng rào nhà máy Nhiệt điện VT 1 thì bị lực lượng Công an Đoàn VT tuần tra phát hiện bắt quả tang S và C còn D, C1, H và Q1 bỏ chạy thoát. Tang vật thu giữ gồm: 27 cái thang kim loại được sơn màu trắng có kích thước 2m x 0,3m nặng 10kg/1 cái; 01 cái thang kim loại được sơn màu trắng có kích thước 1,68m x 0,3m nặng 09kg/1 cái; 02 tấm kim loại hình chữ U được sơn màu trắng kích thước 02m x 0,2m nặng 09kg/1 tấm; 01

hộp kim loại hình chữ nhật được sơn màu trắng kích thước 02m x 0,2m nặng 28kg; 01 bó kim loại được sơn màu trắng gồm 10 thanh kim loại kích thước 02m x 0,08m nặng 22kg và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 72G1-01122.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 139/KL-HĐDG ngày 28.12.2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TP kết luận: 27 cái thang làm bằng kim loại (hộp kim nhôm) được sơn màu trắng có kích thước 02m x 0,3m dày 8mm, đem cân thực tế trọng lượng mỗi cái 10kg, tổng trọng lượng 270kg; 01 cái thang làm bằng kim loại (hộp kim nhôm) được sơn màu trắng có kích thước 1,68m x 0,3m dày 8mm, đem cân thực tế trọng lượng 9kg; 02 tấm kim loại hình chữ U bằng kim loại (hộp kim nhôm) được sơn màu trắng có kích thước 2m x 0,45m, dày 8mm, đem cân thực tế trọng lượng mỗi cái 9kg, tổng trọng lượng 18kg; 01 hộp kim loại hình chữ nhật (hộp kim nhôm) được sơn màu trắng có kích thước 2m x 0,2m dày 8mm, đem cân thực tế trọng lượng 28kg; 01 bó kim loại (hộp kim nhôm) gồm 10 thanh được sơn màu trắng có kích thước 2m x 0,08m dày 8mm, đem cân thực tế trọng lượng 22kg. Tổng trọng lượng các tài sản trên là 347kg.

Qua kiểm tra tài sản và tham khảo bị hại Hội đồng định giá thống nhất tài sản có giá trị sử dụng 100%, giá 89.875 đồng/kg. $347\text{kg} \times 89.875 \text{ đồng/kg} \times 100\% = 31.186.625 \text{ đồng}$.

Tại bản cáo trạng số: 102/CT/VKSTP- HS, ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP truy tố bị cáo Nguyễn Thái C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái C từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo C thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo Nguyễn Thái C: Ngày 22 tháng 12 năm 2018, Văn Thành D rủ Trần Đình C1, Nguyễn Thái C và một người tên H đi chiếm đoạt tài

sản tại Nhà máy Nhiệt điện VT 1. Sau đó, C1 rủ thêm Nguyễn Văn S và Bùi Hữu Q1. Đến khoảng hơn 00 giờ ngày 23/12/2018, D, S, C, H và Q1 leo qua hàng rào nhà máy Nhiệt điện VT 1 vào bên trong, C dẫn đầu nhóm đến vị trí nơi có các thang nhôm trong kho vật tư thuộc Công ty QĐ, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, cả nhóm lén lút khiêng các thiết bị bằng nhôm đưa ra ngoài và đã đưa được 27 cái thang làm bằng kim loại (hộp kim nhôm) được sơn màu trắng có kích thước 02m x 0,3m dày 8mm, tổng trọng lượng 270kg; 01 cái thang làm bằng kim loại (hộp kim nhôm) được sơn màu trắng có kích thước 1,68m x 0,3m dày 8mm, trọng lượng 9kg; 02 tấm kim loại hình chữ U bằng kim loại (hộp kim nhôm) được sơn màu trắng có kích thước 2m x 0,45m, dày 8mm, tổng trọng lượng 18kg; 01 hộp kim loại hình chữ nhật (hộp kim nhôm) được sơn màu trắng có kích thước 2m x 0,2m dày 8mm, trọng lượng 28kg; 01 bó kim loại (hộp kim nhôm) gồm 10 thanh được sơn màu trắng có kích thước 2m x 0,08m dày 8mm, tổng trọng lượng 22kg. Tổng trọng lượng các tài sản trên là 347kg, trị giá là 31.186.625 đồng. Trong lúc D, C1, C, S, Q1 và H đang vận chuyển tài sản trộm cắp ra ngoài hàng rào nhà máy Nhiệt điện VT 1 thì bị lực lượng Công an Đồn VT tuần tra phát hiện bắt quả tang S và C còn D, C1, H và Q1 bỏ chạy thoát.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thái C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng số: 102/CT/VKSTP- HS, ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; “*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Sau khi thời gian bỏ trốn, bị cáo đã đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Bị cáo C cùng với Văn Thành D, Bùi Hữu Q1, Trần Đình C1 và Nguyễn Văn S cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự phân công, câu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn, đều là người thực hành; căn cứ vào Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2019/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TP, để lượng mức hình phạt cho bị cáo.

Cần phải xử phạt bị cáo C bằng hình phạt tù, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5]. Về phần dân sự và tang vật của vụ án: Đã được giải quyết ở bản án số 77/2019/HSST ngày 30/8/2019 của Tòa án huyện TP nên không xem xét

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái C 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 5 năm 2022; được trừ thời gian bị tạm giữ trước từ ngày 23 tháng 12 năm 2018 đến ngày 01 tháng 01 năm 2019.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thái C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo Nguyễn Thái C có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh BT;
- VKSND (Tỉnh + Huyện);
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- THA huyện;
- Lưu HS.

Hồ Hoàn Kiếm